

BÁO CÁO

“Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch năm 2021”

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần thủy điện miền Trung.

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-CHP-HĐCD ngày 16/6/2020 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm qua, Công ty xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 và đề xuất mục tiêu, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021 với các nội dung như sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

Mục tiêu năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên thông qua:

- * **Mục tiêu thứ 1:** Hoàn thành kế hoạch doanh thu 776 tỷ đồng
- * **Mục tiêu thứ 2:** Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế 221 tỷ đồng.
- * **Mục tiêu thứ 3:** Hoàn thành quyết toán A-B các gói thầu của dự án nhà máy điện mặt trời Cư Jút (chưa bao gồm phần dịch vụ gói thầu 01/EPC-CJ).

I. Kết quả thực hiện các mục tiêu:

1. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu 1 và 2: Doanh thu và lợi nhuận

Năm 2020, Công ty thực hiện sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn và thử thách. Đại dịch Covid-19 với những diễn biến phức tạp đã gây ảnh hưởng nặng nề đến tính mạng, đời sống và mọi khía cạnh kinh tế-xã hội của nước ta cũng như toàn cầu. Ngoài ra, hiện tượng thời tiết bất thường như sự nóng lên toàn cầu và ảnh hưởng La Nina đã gây ra hàng loạt các hình thế thời tiết cực đoan như bão lớn, lũ lụt...bất ngờ xảy ra tại miền Trung, mang đến nhiều đe dọa rủi ro cho công tác vận hành, an toàn của 2 nhà máy A Lưới và Cư Jút. Công ty phải vừa vận hành vừa điều tiết xả lũ đảm bảo an toàn hồ đập, đặc biệt đợt bão lũ từ tháng 10-11/2020 lưu lượng xả tràn hồ A Lưới Qmax=3962 m³/s (cao nhất từ khi vận hành).

Trước biến động bất lường và các tác động bất lợi của thiên tai, dịch bệnh, việc phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 là rất khó khăn và nặng nề. Ban điều hành và CBCNV đã nỗ lực trong công tác quản lý, vừa vận hành đảm bảo an toàn, vừa chủ động trong công tác tiêu tu, sửa chữa, xây dựng kịch bản ứng phó, điều tiết thủy văn đúng quy trình, khoa học, hợp lý, qua đó nâng cao hiệu quả vận hành phát điện và hạn chế thiệt hại trong các đợt bão lũ vừa qua.

Vì vậy, kết quả SXKD năm 2020 khá khả quan các chỉ tiêu Doanh thu, Lợi nhuận vượt kế hoạch. Cụ thể doanh thu 838 tỷ đồng đạt 108% kế hoạch, Lợi nhuận sau thuế 278 tỷ đồng đạt 126% kế hoạch.

Kết quả SXKD 2 nhà máy đến 31/12/2020 như sau:



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch 2020 được duyệt	Thực hiện năm 2020	% đạt được so với cùng kỳ 2019	% đạt được / KH 2020
1	Tổng SL điện sản xuất (SX)	Triệu kWh	555,592	625,127	692,837	125%	111%
1.1	Sản lượng điện SX NM A Lưới	Triệu kWh	497,349	532,781	601,132	121%	113%
1.2	Sản lượng điện SX NM Cư Jút	Triệu kWh	58,243	92,346	91,705	157%	99%
2	Điện tự dùng & tốn thất MBA						
2.1	Điện tự dùng&tốn thất MBA NM A Lưới	%	0,77%	0,81%	0,7%	91%	86%
2.2	Điện tự dùng & tốn thất MBA NM Cư Jút	%	1,15%	1,15%	1,15%	100%	100%
3	Tổng SL điện thương phẩm (TP)	Triệu kWh	551,447	619,692	687,884	125%	111%
3.1	Sản lượng điện TP NM A Lưới	Triệu kWh	494,226	528,412	597,446	121%	113%
3.2	Sản lượng điện TP NM Cư Jút	Triệu kWh	57,222	91,280	90,438	158%	99%
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	719,156	775,972	838,812	117%	108%
4.1	Doanh thu NM A Lưới	Tỷ đồng	593,686	577,075	636,210	107%	110%
4.2	Doanh thu NM Cư Jút	Tỷ đồng	125,292	198,897	200,903	161%	101%
4.3	Doanh thu dự án khác	Tỷ đồng	0,178		1,699		
5	Tổng chi phí	Tỷ đồng	492,442	545,115	547,980	111%	100%
5.1	Chi phí NM A Lưới	Tỷ đồng	388,490	384,609	388,938	100%	101%
5.2	Chi phí NM Cư Jút	Tỷ đồng	103,891	160,506	157,234	151%	98%
5.3	Chi phí dự án khác	Tỷ đồng	0,061		1,808		
6	Tổng lợi nhuận SXKD trước thuế	Tỷ đồng	226,714	230,857	290,832	128%	126%
6.1	Lợi nhuận trước thuế NM A Lưới	Tỷ đồng	205,196	192,466	247,272	120%	129%
6.2	Lợi nhuận trước thuế NM	Tỷ đồng	21,401	38,391	43,669	204%	114%

	Cư Jút						
6.3	Lợi nhuận trước thuế dự án khác	Tỷ đồng	0,117		-0,109		
7	Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	Tỷ đồng	10,659	9,670	12,460	116%	128%
7.1	Thuế TNDN NM A Lưới	Tỷ đồng	10,636	9,670	12,396	116%	128%
7.2	Thuế TNDN NM Cư Jút	Tỷ đồng					
7.3	Thuế TNDN dự án khác	Tỷ đồng	0,023		0,064		
8	Tổng lợi nhuận SXKD sau thuế	Tỷ đồng	216,055	221,187	278,372	128%	126%
8.1	Lợi nhuận sau thuế NM A Lưới	Tỷ đồng	194,560	182,796	234,876	120%	129%
8.2	Lợi nhuận sau thuế NM Cư Jút	Tỷ đồng	21,401	38,391	43,669	204%	114%
8.3	Lợi nhuận sau thuế dự án khác	Tỷ đồng	0,094		-0,173		

Trong đó kết quả cụ thể từng nhà máy

1.1 Nhà máy thủy điện A Lưới:

Trong 9 tháng đầu năm 2020, nhà máy thủy điện A Lưới gặp nhiều khó khăn trong sản xuất do lưu lượng nước về hồ rất ít ($10,73 \text{ m}^3/\text{s}$), thiếu hụt so với lưu lượng trung bình nhiều năm ($14,14 \text{ m}^3/\text{s}$). Từ tháng 10-12, lượng nước về hồ quá nhiều (bình quân $181,19 \text{ m}^3/\text{s}$) trong đó tháng 10 là $359 \text{ m}^3/\text{s}$, cao gấp 5 lần so với lưu lượng trung bình nhiều năm ($75 \text{ m}^3/\text{s}$); tháng 11 là $131 \text{ m}^3/\text{s}$, cao gần gấp 2 lần lưu lượng trung bình nhiều năm ($76 \text{ m}^3/\text{s}$).

Mùa mưa năm 2020, hầu hết các nhà máy thủy điện phải xả tràn, phụ tải hệ thống điện quốc gia không tăng do ảnh hưởng bởi dịch Covid nên vào một số thời điểm hệ thống thừa nguồn hoặc quá tải hệ thống lưới truyền tải, các nhà máy điện trên hệ thống cũng như Nhà máy A Lưới bị cắt giảm công suất, giá thị trường rất thấp, hầu hết các chu kỳ có giá 1đ.

Sản lượng sản xuất của nhà máy A Lưới được 601 triệu kWh, đạt 113% kế hoạch, doanh thu được 636 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế là 235 tỷ đồng, đạt 129% so với kế hoạch

1.2 Nhà máy Cư Jút:

Nhà máy điện mặt trời Cư Jút vận hành tương đối ổn định, một số trặc trắc hư hỏng nhỏ đã được khắc phục kịp thời. 9 tháng đầu năm 2020, bức xạ thực tế cao hơn so với tính toán thiết kế nên sản lượng và doanh thu 9 tháng đầu năm đạt 103% kế hoạch đề ra. Tuy nhiên 3 tháng cuối năm, do ảnh hưởng mưa bão khu vực miền Trung và Nam Trung Bộ nên bức xạ thực tế nhà máy Cư Jút chỉ đạt từ 87% thiết kế, ngoài ra do hệ thống thừa nguồn và quá tải ĐZ nên Nhà máy có nhiều thời điểm bị hạn chế công suất phát, do vậy sản lượng và doanh thu 3 tháng cuối năm thấp hơn so với kế hoạch Năm 2020 nhà máy Cư Jút vận hành nhiều hơn so với năm 2019 gần 3,5 tháng.

Tổng sản lượng được 91,7 triệu kWh, đạt 99,3% kế hoạch, doanh thu được 200 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế là 43,6 tỷ đồng, đạt 114 % kế hoạch.

2. *Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu 3: Hoàn thành quyết toán A-B các gói thầu của dự án nhà máy điện mặt trời Cư Jút (chưa bao gồm phần dịch vụ gói thầu 01/EPC-CJ)*

- Đối với gói thầu 01/EPC-CJ:

+ Về sự cố inverter nhà thầu SUMEC và nhà sản xuất SMA đã thống nhất giá trị bồi thường sự cố với giá trị là 695.856,3 USD, đồng thời SUMEC và SMA đã thống nhất tăng thời gian bảo hành trạm inverter từ 5 năm theo quy định hợp đồng lên thành 06 năm kể từ ngày nghiệm thu tạm thời.

+ Công ty đã hoàn thành cấp chứng chỉ nghiệm thu tạm thời hợp đồng (PAC) vào ngày 30/6/2020 và thời gian vận hành, bảo dưỡng, bảo hành tất cả các hạng mục theo quy định hợp đồng được tính từ ngày cấp PAC.

- Đối với công tác quyết toán:

Đã hoàn thành công tác quyết toán dự án nhà máy điện mặt trời Cư Jut, đơn vị Kiểm toán đã phát hành báo cáo Tổng quyết toán dự án hoàn thành nhà máy điện mặt trời Cư Jút và Công ty đã phê duyệt giá trị quyết toán là 1.270,429 tỷ đồng.

II. Kết quả thực hiện các hoạt động chủ yếu trong năm 2020

1. Các hoạt động chủ yếu và nổi bật của Công ty trong năm 2020:

1.1. Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Tổng sản lượng điện sản xuất 692,8 triệu kWh, đạt 111% kế hoạch.

- Tổng sản lượng điện thương phẩm thực hiện 687,8 triệu kWh, đạt 111% so với kế hoạch.

- Tổng doanh thu của 2 nhà máy 838,8 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch.

- Tổng lợi nhuận sau thuế của 2 nhà máy là 278,3 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch.

1.2. Nhà máy A Lưới vận hành đạt 5 tỷ kWh điện

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, sau 8 năm 6 tháng vận hành Nhà máy thủy điện A Lưới đã đạt được sản lượng 5 tỷ kWh điện phát lên lưới điện quốc gia, với doanh thu gần 5.300 tỷ đồng và nộp ngân sách cho nhà nước hơn 900 tỷ đồng

1.3. Công tác kiểm tra nghiệm thu của Bộ Công thương đối với dự án điện mặt trời Cư Jút:

Ngày 09/12/2020, Bộ Công thương có văn bản số 2021/ĐL-NLTT thống nhất kết quả nghiệm thu của Chủ đầu tư đối với các hạng mục công trình, công trình xây dựng nhà máy điện mặt trời Cư Jút. Đây là cơ sở để quyết toán công trình dự án nhà máy điện mặt trời Cư Jút theo quy định

1.4. Công tác quyết toán dự án nhà máy điện mặt trời Cư Jút

Công ty đã hoàn thành tổng quyết toán dự án Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, đã được Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam phát hành báo cáo Tổng quyết toán dự án hoàn thành và tổ chuyên gia thẩm tra báo cáo quyết toán hoàn thành công tác thẩm tra dự án với giá trị tổng quyết toán 1.270,429 tỷ đồng.

1.5. Công tác an toàn phòng chống cháy nổ:

Công ty đã tổ chức vận hành an toàn 2 nhà máy và các thiết bị phụ trợ, đúng phương thức, đúng quy trình vận hành do A0 quy định, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị, không để xảy ra sự cố do nguyên nhân chủ quan, đảm bảo suất sụ

cố trong giới hạn cho phép ($\leq 0,3$), không để xuất hiện sản lượng điện năng phát sai khác so với lệnh điều độ do nguyên nhân chủ quan khi vận hành các tổ máy (Qdu).

1.6. Công tác xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại nhà máy Cư Jút và xin cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt nhà máy thủy điện A Lưới:

- Công ty đã sớm hoàn thành việc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Cư Jút để làm cơ sở ký hợp đồng thuê theo điều khoản quy định của Hợp đồng tín dụng vay vốn cho dự án Cư Jút.
- Hoàn thành xin cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt nhà máy thủy điện A Lưới, đây là một trong các điều kiện để được thanh toán tiền điện và tiền khai thác tài nguyên nước.

1.7. Công tác thực thi chiến lược phát triển bền vững và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

EVNCHP đã được VCCI và Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam bình chọn là một trong tổng số 100 Doanh nghiệp bền vững năm 2020. Như vậy, EVNCHP đã 4 năm liên tiếp được công nhận là một trong tổng số 100 Doanh nghiệp bền vững các năm 2017, 2018, 2019 và 2020 và EVNCHP đã được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về việc “Đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ Quốc” theo quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 16/1/2020

1.8. Công tác phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa hiệu chỉnh:

Công ty đã phối hợp với Tư vấn hoàn thành việc rà soát, hiệu chỉnh lại Quy trình vận hành hồ chứa A Lưới theo đặc điểm của hồ, cập nhật số liệu thủy văn, dòng chảy đến tuyến công trình thực tế sau 8 năm vận hành. Quy trình đã được UBND Thừa Thiên Huế phê duyệt theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 17/8/2020. Đây là văn bản pháp lý rất cao, phục cho việc vận hành công trình.

2. Các hoạt động khác trong năm 2020:

2.1 Công tác quản trị Công ty:

- Công ty đã thực hiện chặt chẽ việc quản trị và đánh giá mục tiêu, nhiệm vụ của các phòng, đánh giá mức độ hoàn thành công việc và mục tiêu cá nhân nhằm đảm bảo thực hiện đúng nhiệm vụ và kế hoạch được giao. Duy trì công tác Kaizen 5S,

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào quản trị Công ty, thực hiện chữ ký số, sử dụng phần mềm quản lý số liệu kinh doanh điện năng, tích hợp quản lý hợp đồng vào phần mềm quản lý mục tiêu giúp cho việc quản trị của Công ty hiệu quả hơn. Vì vậy trong các đợt giãn cách xã hội theo quy định của Chính phủ để phòng chống lây nhiễm Covid-19, các hoạt động của Công ty vẫn bình thường ổn định.

- Công ty đã bổ nhiệm mới 6 vị trí là Phó Giám đốc nhà máy A Lưới, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự, Quản đốc phân xưởng vận hành, Phó trưởng phòng Tài chính-Kế toán và văn phòng. Bổ nhiệm lại 3 vị trí Phó Trưởng Phòng KH-VT và Phòng Kỹ thuật.

2.2 Công tác quản lý cổ đông:

- Công tác chi trả cổ tức: ĐHĐCD thường niên năm 2020 của Công ty đã thông qua tỷ lệ trả cổ tức năm 2019 là 16%:

+ Đối với cổ tức năm 2019 chi trả bằng tiền: Công ty đã hoàn thành chốt danh sách để chi trả cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 10% bằng tiền mặt và trong năm 2020 đã

chi trả 136,1/138,6 tỷ đồng và hiện tại vẫn tiếp tục chi trả cho các cổ đông còn lại chưa lưu ký.

+ Đối với cổ tức năm 2019 chi trả bằng cổ phiếu (6%): Công ty đã hoàn thành các thủ tục phát hành cổ phiếu trả cổ tức như: Báo cáo UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức và đã được UBCK chấp thuận, Công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức, đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu bổ sung, đăng ký ngày giao dịch cổ phiếu bổ sung và thực hiện phát số cổ đông bắt đầu từ ngày 09/10/2020

- Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin và hoàn thành việc xây dựng Báo cáo thường niên theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM

2.3 Công tác thị trường điện:

Trong 8 tháng đầu năm doanh thu bán điện thị trường cao hơn so với doanh thu bán điện theo đơn giá hợp đồng khoảng hơn 17 tỷ đồng. Tuy nhiên, 4 tháng cuối năm giá thị trường quá thấp, hầu hết các chu kỳ có giá 1 đồng, do vậy 4 tháng cuối năm doanh thu bán điện thị trường thấp hơn theo đơn giá hợp đồng khoảng 21 tỷ đồng. Lũy kế năm 2020 doanh thu bán điện thị trường thấp hơn doanh thu bán điện theo đơn giá hợp đồng khoảng 4 tỷ đồng

2.4 Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị và công trình thủy công:

- Trong năm 2020, Nhà máy A Lưới và Nhà máy Cư Jut thực hiện tiêu tu theo đúng phương án và sớm hơn kế hoạch được A0, A3 phê duyệt.

- Công tác bảo trì công trình thủy công thực hiện đúng quy trình nên trong mùa mưa lũ đã hạn chế thiệt hại công trình. Công tác kiểm định an toàn đập lần 2 thực hiện đúng quy định.

2.5 Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:

Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật năm 2020 tiếp tục được đẩy mạnh, đã có 14 sáng kiến được cấp Công ty công nhận. Các sáng kiến đã được đưa vào ứng dụng và mang lại lợi ích thiết thực trong công tác vận hành nhà máy thủy điện A Lưới và nhà máy Cư Jút như:

- Sáng kiến “Cải tiến robot rửa pin nhà máy Cư Jút” giúp tối ưu kết cấu giảm khối lượng robot (giảm được 6kg) và tăng độ tin cậy làm việc của robot, giảm thời gian và chi phí sửa chữa.

- Sáng kiến “Ý tưởng giải pháp làm sạch các bộ làm mát trong khốitổ máy bằng phương pháp súc tuần hoàn tại chỗ” nhằm hạn chế việc tháo các bộ làm mát ra ngoài để tránh hư hỏng bộ làm mát, nâng cao độ tin cậy làm việc các bộ làm mát trong các năm tiêu tu và trung tu.

- Sáng kiến “Cơ cấu đo và truyền số liệu lưu lượng xả môi trường” giúp thực hiện việc đo độ mở van một cách chính xác và xác định lưu lượng qua van xả môi trường.

2.6 Công tác khác:

- Dự án điện mặt trời áp mái tại khu văn phòng nhà máy điện mặt trời Cư Jut giai đoạn 2: Công ty đã vận hành thương mại và ký kết hợp đồng mua bán điện với Công ty Điện lực Đăk Nông ngày 4/12/2020.

- Dự án điện mặt trời áp mái tại khu văn phòng A Co nhà máy thủy điện A Lưới: Công ty đã vận hành thương mại và hoàn thành ký kết hợp đồng mua bán điện với Công ty Điện lực TT Huế ngày 11/11/2020.

ĐÀO
CÔ
CỔ
THỦ
MIỀN
TRÀ

- Về công tác bổ sung quy hoạch các dự án điện mặt trời mới: Công ty đã tích cực và chủ động tiếp xúc, đăng ký với Sở Công thương 2 tỉnh Thừa Thiên Huế và tỉnh Đăk Nông để báo cáo các nghiên cứu của Công ty về việc đăng ký các dự án điện mặt trời. Đến nay, các dự án Công ty đăng ký đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và UBND tỉnh Đăk Nông kiến nghị đến Bộ Công thương đưa vào sơ đồ điện VIII theo các văn bản số 6677/UBND-CT ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và 6104/UBND-KTN ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông.

- Về dự án đầu tư xây dựng khu nhà điều hành sản xuất: Công ty tiếp tục làm việc với các cơ quan ban ngành địa phương để theo dõi chủ trương, kế hoạch di dời KCN An Đồn, song song lập phương án di dời và đầu tư xây dựng khu nhà điều hành sản xuất của Công ty. Hiện nay, Công ty tiếp tục cập nhật thông tin về giá cả thị trường đất đai để chuẩn xác phương án thuê, mua đất đầu tư xây dựng khu nhà điều hành sản xuất Công ty

2.7 Công tác xã hội

Bên cạnh công tác chuyên môn, CBCNV Công ty cũng tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể xã hội, đền ơn đáp nghĩa, hiến máu nhân đạo.

Đảng ủy và Công đoàn Công ty đã phối hợp với Chi bộ và Công đoàn Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 thực hiện tốt công tác phụng dưỡng Mẹ VNAH. CBCNV đã đóng góp tiền lương của mình để hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, tặng quà cho các hộ dân bị ảnh hưởng của dự án thủy điện A Lưới, ủng hộ các địa phương bị bão lũ và ủng hộ các Quỹ tương trợ xã hội với số tiền ủng hộ hơn 150 triệu đồng. Ngoài ra trong năm qua CBCNV đã tự nguyện đóng góp gần 200 triệu đồng hỗ trợ anh Trần Quang Hổ- Kỹ sư sửa chữa nhà máy thủy điện A Lưới bị bệnh nặng phải thay tim.

B. PHẦN THỨ HAI: MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU NĂM 2021:

- * **Mục tiêu thứ 1:** Hoàn thành kế hoạch doanh thu 720 tỷ đồng
- * **Mục tiêu thứ 2:** Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế 161 tỷ đồng.
- * **Mục tiêu thứ 3:** Hoàn thành xử lý đường hầm và gia cố mái chính điện nhà máy thủy điện A Lưới.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Kế hoạch SXKD 2021

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021			
				A Lưới	Cư Jút	Áp mái Cư Jut	Tổng cộng
1	Sản lượng điện sản xuất	10^6 kWh	692,837	509,675	82,390	0,079	592,144
2	Sản lượng điện thương phẩm	10^6 kWh	687,884	505,602	81,482	0,063	587,147
3	Doanh thu	10^9 đồng	838,812	542,098	177,752	0,123	719,973
4	Chi phí	10^9 đồng	547,980	381,403	169,371	0,053	550,827
5	Lợi nhuận SXKD trước thuế	10^9 đồng	290,832	160,695	8,381	0,070	169,146
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10^9 đồng	12,460	8,083		0,014	8,097
7	Lợi nhuận SXKD sau thuế	10^9 đồng	278,372	152,612	8,381	0,056	161,049

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021

Hoàn thành xử lý đường hầm và gia cố mái chính điện nhà máy thủy điện A Lưới.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2021

1. Về vận hành phát điện:

- Thực hiện đúng các quy trình vận hành, quy định an toàn PCCC và an toàn VSLĐ.

- Vận hành công trình trong mùa mưa lũ đảm bảo an toàn về người, công trình và thiết bị, điều tiết vận hành hồ chứa trong mùa mưa lũ theo đúng quy trình vận hành của Bộ Công Thương và Ban phòng chống lụt bão địa phương.

- Thực hiện công tác tiêu tu, trung tu phần công trình và thiết bị cơ điện Nhà máy theo đúng định kỳ.

- Các VTTB cơ điện được thay thế đúng định kỳ theo khuyến cáo của Nhà sản xuất. Công tác quản lý VTTB theo đúng quy trình của EVN và EVNCHP, tiến độ cung cấp VTTB đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất và khắc phục sự cố.

- Các hạng mục công trình thủy công được kiểm tra định kỳ, kiểm tra bất thường và thực hiện công tác quan trắc mực nước, quan trắc chuyển vị công trình theo đúng quy định.

- Tuân thủ quy định về an toàn, VSLĐ, xây dựng hệ thống quản lý an toàn VSLĐ, đảm bảo an toàn về người, công trình và thiết bị các nhà máy.

- Công tác quản lý VTTB theo đúng quy trình của EVN và EVNCHP, tiến độ cung cấp VTTB đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất và khắc phục sự cố.

- Áp dụng công nghệ để tăng hiệu quả giám sát, cảnh báo

2. Về công tác xử lý đường hầm, trung tu các tổ máy và gia cố mái chính diện nhà máy:

- Nghiên cứu và lập các phương án ứng phó các tình huống khẩn cấp trong công tác xử lý đường hầm đảm bảo đúng quy định.

- Kịp thời ký các hợp đồng đối với các công việc sửa chữa, xử lý khuyết tật đường hầm, gia cố mái chính diện nhà máy đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Theo dõi và đôn đốc nhà thầu kịp thời cung cấp các VTTB phục vụ trung tu các tổ máy và sửa chữa đường hầm.

- Tăng cường CBCNV ở tất cả các bộ phận để phục vụ việc sửa chữa, xử lý đường hầm, gia cố mái chính diện và trung tu các tổ máy.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi, giám sát vận hành các công trình thủy công, đặc biệt đường hầm dẫn nước.

3. Công tác Thị trường điện:

- Bám sát theo dõi công tác vận hành Thị trường điện thông qua theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến khí hậu thủy văn của khu vực A Lưới cũng như của hệ thống, theo dõi biến động giá thị trường để xây dựng các kịch bản chào giá hợp lý tăng doanh thu.

- Chủ động tính toán Qc dự kiến hàng tuần để có đề xuất với A0 tính toán giao Qc theo đúng quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết, các cơ sở pháp lý để làm việc với EPTC đàm phán về hệ số tỷ lệ điện năng thanh toán theo giá hợp đồng theo hướng có lợi cho Công ty khi EPTC có yêu cầu ký bổ sung PLHĐ.

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT vào hoạt động Thị trường điện: Bổ sung nâng cấp phần mềm theo dõi số liệu sản xuất kinh doanh điện năng nhằm mục đích cung cấp số liệu kịp thời, đầy đủ của 02 nhà máy A lưới và Cư Jut để phục vụ theo dõi vận hành và điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Bố trí cho các thành viên của Tổ TTĐ tham gia các lớp đào tạo về Thị trường bán buôn, bán lẻ do Cục điều tiết, A0 tổ chức. Tìm hiểu học tập kinh nghiệm các đơn vị đang tham gia vận hành thị trường bán buôn để chủ động hội nhập khi Công ty tham gia thị trường bán buôn, bán lẻ.

4. Giải pháp tài chính:

- Về dòng tiền đảm bảo cho hoạt động của công ty: quan tâm, đôn đốc công tác thanh toán tiền điện nhanh chóng, kịp thời. Công ty sẽ làm việc với các tổ chức tín dụng vay ngắn hạn để đảm bảo dòng tiền cho hoạt động SXKD (nếu dòng tiền bị thiếu hụt)

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: Định kỳ cân đối dòng tiền nhàn rỗi để xuất gửi có kỳ hạn để đem lại hiệu quả doanh thu hoạt động tài chính.

- Quản lý hàng tồn kho: Duy trì giá trị hàng tồn kho phù hợp đảm bảo nhu cầu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của 2 nhà máy.

0477
ONG
PHI
Y
EN TRI
A - TP

- Khả năng thanh toán: Duy trì hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) trong từng giai đoạn với hệ số lớn hơn hoặc bằng 1 ($>$ or $=1$) để đảm bảo rằng tình hình tài chính doanh nghiệp trong từng giai đoạn tốt, Công ty không gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

5. Giải pháp tăng doanh thu, lợi nhuận:

- Tối ưu nguồn nước hồ chứa A Lưới, hạn chế xả thừa để tăng sản lượng phát điện.
- Theo dõi, giám sát thực hiện hợp đồng I REC để có doanh thu.
- Tối ưu hóa chi phí và kiểm soát chặt chẽ chi phí.

6. Quản trị rủi ro:

- Quản trị rủi ro các nghiệp vụ theo quy trình: Nhận diện các rủi ro nghiệp vụ chính và thực hiện việc lập đánh giá định kỳ, thực hiện cải tiến để hạn chế các rủi ro xảy ra cho các nghiệp vụ chính trong công ty, hạn chế việc tổn thất con người, thiết bị và chi phí cũng như ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh của công ty.

- Quản trị rủi ro về vốn: Duy trì số dư nguồn vốn & nợ phải trả thích hợp trong từng thời kỳ để vừa đảm bảo hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của cổ đông.

- Quản trị rủi ro về lãi suất: Thường xuyên phân tích, dự báo lãi suất vay trong tương lai. Ước ảnh hưởng của lãi suất vay trong tương lai đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có quyết định trả trước nợ gốc hoặc xin thương lượng, đàm phán lãi suất...

7. Quản trị nguồn nhân lực, văn hóa doanh nghiệp:

- Tiếp tục cải thiện hiệu suất làm việc bằng nâng cao chất lượng nhân viên, chất lượng quản lý công việc, đầu tư nâng cấp hạ tầng kết nối số.
- Chính sách đào tạo nâng cấp trình độ cán bộ quản lý và chuyên gia để bắt kịp yêu cầu quản trị nhân sự hiện đại.

8. Ứng dụng công nghệ chuyển đổi số:

- Tiếp tục duy trì, bổ sung nhân lực nhằm nắm bắt công nghệ để đáp ứng được yêu cầu càng cao của hệ thống CNTT ngành điện phục vụ phát điện. Xây dựng đội ngũ tham gia thị trường điện có trình độ CNTT cao, có tính liên kết giữa các công tác chuyên môn thị trường điện và CNTT.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT vào công tác giám sát vận hành công trình thủy công, hoàn thành xây dựng triển khai hệ thống giám sát thủy văn (đo mưa, mực nước, thông số đập tràn...) tại nhà máy A Lưới.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, mục tiêu và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần Thuỷ điện miền Trung. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý vị Đại biểu, Quý Cổ đông.

Kính chúc Quý Cổ đông mạnh khoẻ và thành đạt.

Xin chân thành cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Công Giới